

Số: 01/2018/QĐDS - ST
“V/v Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng”.

Huế, ngày 05 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 208/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ K, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng H – Nhân viên Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 126 Nguyễn H, phường P, thành phố Huế, tỉnh TT Huế.

+ **Bị đơn:** Bà Lê Thị Minh H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 09 kiệt 230 Bùi Thị X, phường Đ, thành Phố Huế, tỉnh TT Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị Minh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gồm:
- Số tiền gốc: 24.233.513 đồng .
- Số tiền lãi: 23.956.784 đồng (tính đến ngày 28/12/2017).

- Tổng cộng cả gốc và lãi là: 48.190.297 đồng (Bốn mươi tám triệu, một trăm chín mươi nghìn, hai trăm chín bảy đồng).

*** Về phương thức và thời gian thanh toán:**

Bà Lê Thị Minh H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc và tiền lãi là 48.190.297 đồng.

Cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Ngày 21/01/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.000.000 đồng.

- **Lần 2:** Ngày 21/02/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.000.000 đồng.

- **Lần 3:** Ngày 21/03/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.000.000 đồng.

- **Lần 4:** Ngày 21/04/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.000.000 đồng.

- **Lần 5:** Ngày 21/05/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.000.000 đồng.

- **Lần 6:** Ngày 21/06/2018 bà Lê Thị Minh H trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 8.190.297 đồng và bà Lê Thị Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 29/12/2017 cho đến khi thanh toán đủ số nợ gốc.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP S có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Lê Thị Minh H vi phạm bất kỳ phân kỳ trả nợ nào (trả không đủ hoặc không đúng thời gian) theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án buộc bà Lê Thị Minh H phải trả một lần toàn bộ số tiền còn lại và tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: $(48.190.297 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 1.204.757 \text{ đồng}$. Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận phía bị đơn bà Lê Thị Minh H chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.204.757 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí là 1.075.000 đồng theo biên lai số 003358 ngày 07/12/2017 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Trường hợp (bản án), quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quy định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bành khắc cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nội dung

- VKSND thành phố Hồ Chí Minh
- TANDND Thành phố Hồ Chí Minh
- Chi cục THADS thành phố Hồ Chí Minh
- Công an thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị H